

Số dư
Vũ Anh
Số 11

BẢNG TIAIANI TOÁN CIIIO DỒI TƯỢNG TIIIV IIƯỞNG
(Năm theo Giấy rút dư của ủy nhiệm chi số 87 ngày 01 tháng 03 năm 2024)
TÀI KHOẢN DỰ TOÁN ☐ TÀI KHOẢN ILLN GỬI ☐

Đơn vị sử dụng ngân sách : Trường Mầm Non và Thanh Nưa
Mã đơn vị : 1096014
Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại ngân hàng TM: 130000053330 - Ngân hàng TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên
Nơi đang đề nghị thanh toán: Chuyển lương tháng 3/2024

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó							Ghi chú
		Số tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động theo hợp đồng	Tiền thu nhập khác	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khác	Tiền học bổng	
1	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Tổng số				380.671.154	372.839.211	7.831.943	-	-	-	-	-	-
Đối với công chức, viên chức				372.839.211	372.839.211	-	-	-	-	-	-	-
1	Lê Thị Tuyết Nhung	101006627385	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	21.826.306	21.826.306	-	-	-	-	-	-	-
2	Nguyễn Thị Phương	105871137933	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	17.685.450	17.685.450	-	-	-	-	-	-	-
3	Trần Thị Thuý	100870592699	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	17.927.100	17.927.100	-	-	-	-	-	-	-
4	L. Thị Thanh Thuý	105869030078	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	16.810.115	16.810.115	-	-	-	-	-	-	-
5	Dù Thị Hồng Quý	101869030048	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	18.019.447	18.019.447	-	-	-	-	-	-	-
6	Phạm Thị Huệ	102869030131	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	17.400.672	17.400.672	-	-	-	-	-	-	-
7	Kim Lan Phương	105869039929	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	14.037.674	14.037.674	-	-	-	-	-	-	-
8	Phạm Thị Hồng Huệ	104869030127	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	15.978.204	15.978.204	-	-	-	-	-	-	-
9	Trần Thị Mỹ Hà	105007009409	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	14.719.068	14.719.068	-	-	-	-	-	-	-
10	Lê Thị Huệ	100869030133	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	12.976.974	12.976.974	-	-	-	-	-	-	-
11	Đức Thị Mỹ	102869030086	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	14.166.231	14.166.231	-	-	-	-	-	-	-
12	Đặng Thị Nguyệt	109869039870	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	13.035.776	13.035.776	-	-	-	-	-	-	-
13	Trần Kiều Vân	104869030115	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	13.010.062	13.010.062	-	-	-	-	-	-	-
14	C. Thị Thị	102007009415	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	14.166.231	14.166.231	-	-	-	-	-	-	-
15	Nguyễn Thị Duyên	100869030121	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	14.166.231	14.166.231	-	-	-	-	-	-	-

16	Nguyễn Thanh Phương	10/09/1987	Số TNGTCT Việt Nam - CN Đồn Đền	14 761 701	14 761 701														
17	Mai Thị Thu Hương	10/09/2010	Số TNGTCT Việt Nam - CN Đồn Đền	13 069 021	13 069 021														
18	Phạm Thị Thanh An	10/09/2012	Số TNGTCT Việt Nam - CN Đồn Đền	14 037 621	14 037 621														
19	Lê Thị Hằng	10/09/1993	Số TNGTCT Việt Nam - CN Đồn Đền	13 091 577	13 091 577														
20	Lê Thị Mai Xinh	10/09/2013	Số TNGTCT Việt Nam - CN Đồn Đền	14 166 211	14 166 211														
21	Trần Thị Thu Phương	10/09/2008	Số TNGTCT Việt Nam - CN Đồn Đền	17 416 287	17 416 287														
22	Lê Thị Thu Hương	10/09/2011	Số TNGTCT Việt Nam - CN Đồn Đền	10 681 476	10 681 476														
23	Nguyễn Thị Thanh	10/09/2007	Số TNGTCT Việt Nam - CN Đồn Đền	13 069 021	13 069 021														
24	Cà Thị Mai	10/09/2002	Số TNGTCT Việt Nam - CN Đồn Đền	10 632 661	10 632 661														
25	Vương Thị Tuấn	10/09/2003	Số TNGTCT Việt Nam - CN Đồn Đền	9 361 350	9 361 350														
26	Vũ Thị Kim Thoa	10/09/2004	Số TNGTCT Việt Nam - CN Đồn Đền	6 621 660	6 621 660														
II.	Tổng cộng hợp đồng theo hợp đồng số 1/2023/NĐ-CT																		
1	Lê Văn Hương	10/09/2008	Số TNGTCT Việt Nam - CN Đồn Đền	4 201 350	4 201 350														
2	Lê Văn Hương	10/09/2008	Số TNGTCT Việt Nam - CN Đồn Đền	3 648 593	3 648 593														

Số tiền viết bằng chữ: Ba trăm tám mươi triệu sáu trăm bốn mươi mốt nghìn một trăm năm mươi tư đồng

I. Phần thu và minh họa đối số với tháng trước:

- Số hợp đồng cũ trong tháng
 - Số hợp đồng trong tháng
 - Số tiền đã chuyển lương và phụ cấp theo lương (tư PC làm thêm giờ) tháng trước:
 - Số tiền chuyển lương và phụ cấp theo lương (tư phụ cấp làm thêm giờ) tháng 3/2024
- Số tiền tăng
- Số tiền trừ
- Số tiền giảm
- Các chỉ tiêu tăng tháng này so với tháng trước: 0
- 5 Tổng chuyển tháng 3/2024 350.691.154

Người lập
Đã ghi rõ họ tên

Vương Thị Tuấn

Giáo viên

Kế toán trưởng
Đã ghi rõ họ tên

Vương Thị Tuấn

KHO BÁC NHÀ NƯỚC
Ngày 21 tháng 3 năm 2024

Giám đốc KHUYẾN LUYỆN

